

**UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1796~~/STC-QLG&CS

Tuyên Quang, ngày ~~28~~ tháng 11 năm 2019

V/v đề nghị báo cáo việc rà soát, sắp xếp lại số
xe ô tô hiện có và đề xuất phương án xử lý số
xe ô tô thuộc phạm vi quản lý của đơn vị

Kính gửi:

- Văn phòng: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- Các BQLDA sử dụng vốn nhà nước cấp tỉnh;
- Các Doanh nghiệp nhà nước.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) và bổ sung định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Tại Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định: “Đơn vị thuộc, trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy, Thành ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân, Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ban, ngành và tổ chức tương đương không được trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung; trường hợp có chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô hoặc thuê dịch vụ xe ô tô khi đi công tác”.

Để có cơ sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính về việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô phục vụ công tác chung, xe chuyên dùng hiện có và phương án xử lý xe ô tô của Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; Các Ban QLDA sử dụng vốn nhà nước cấp tỉnh (Sau đây gọi tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị), các Doanh nghiệp nhà nước theo đúng thời gian quy định của Chính phủ tại Điều 24 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 3, Điều 5 Quyết định số 30/2019/QĐ-

UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh. Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Doanh nghiệp nhà nước thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

a) Về rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có:

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô phục vụ công tác chung hiện có (bao gồm các đơn vị trực thuộc) thuộc phạm vi quản lý đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định tại Điều 2, Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh và Khoản 1, Khoản 3, Điều 12 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ; Rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô chuyên dùng hiện có (bao gồm các đơn vị trực thuộc) thuộc phạm vi quản lý đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định tại Điều 3, Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh.

Riêng xe chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế thực hiện rà soát, sắp xếp lại sau khi có quyết định ban hành tiêu chuẩn định mức của UBND tỉnh.

b) Về đề xuất phương án xử lý xe ô tô dôi dư:

Sau khi rà soát, sắp xếp lại xe ô tô hiện có đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị đề xuất xử lý đối với số xe ô tô dôi dư theo quy định tại Điều 41,42,43,45 Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Đối với doanh nghiệp nhà nước:

Căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 14 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP đề nghị các doanh nghiệp nhà nước thực hiện báo cáo rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô phục vụ công tác hiện có; thực hiện xử lý xe ô tô dôi dư theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật liên quan.

3. Nội dung báo cáo:

Rà soát, sắp xếp lại xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô chuyên dùng và đề xuất phương án xử lý xe ô tô (*như biểu mẫu chi tiết đính kèm văn bản này*).

4. Thời hạn gửi báo cáo:

Gửi bằng văn bản về Sở Tài chính *trước ngày 08/12/2019*, gửi bản mềm qua địa chỉ Email: quanlygiavacongsan.stc@gmail.com, để Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính theo đúng quy định.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Doanh nghiệp nhà nước quan tâm triển khai thực hiện đảm bảo thời gian trên./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Như trên (P/h thực hiện);
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Phòng: QLNS, TCDN, TCHCSN (P/h t/hiện);
- Website Sở Tài chính;
- Phòng TC- KH các huyện, TP (T/hiện);
- Lưu: VT, QL&CS (P)



Trương Quốc Khánh

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

TỔNG HỢP RÀ SOÁT, SẮP XẾP LẠI XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG, XE CHUYÊN DÙNG HIỆN CÓ

(Kèm theo Văn bản số ... / ngày ... tháng ... năm 2019 của ...)

Số TT	Tên xe ô tô, chủng loại xe ô tô	Số xe ô tô hiện có						Số lượng xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức (chiếc)	Chênh lệch so với tiêu chuẩn, định mức		Đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý				Ghi chú	
		Số lượng (chiếc)	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất/năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá theo sổ kế toán (đồng)	Giá trị còn lại theo sổ kế toán đến ngày 31/10/2019 (đồng)		Thiếu (chiếc)	Thừa (chiếc)	Gửi lại tiếp tục sử dụng theo tiêu chuẩn, định mức	Đề nghị xử lý theo quy định				
												Thu hồi	Thanh lý	Điều chuyển		Bán
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8=(7-1)	9=(1-7)	10	11	12	13	14	15
A	Xe ô tô phục vụ công tác chung															
I	Văn phòng															
1																
...																
II	Các đơn vị trực thuộc (nếu có)															
1																
2																
...																
B	Xe chuyên dùng (nếu có)															
I	Văn phòng															
II	Các đơn vị trực thuộc (nếu có)															
1																
...																
	Cộng															

Người lập biểu
(ky, ghi rõ họ và tên)

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)